

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO
HỘI ĐỒNG
THI TUYỂN CÔNG CHỨC

CA 2 - PHÒNG THI SỐ 03 (303)

DANH SÁCH THÍ SINH
Dự thi tuyển công chức nghiệp vụ kiểm sát
năm 2025 Vòng 1

Ngày thi: 04/10/2025
Địa điểm thi: Nhà Thư viện Trường Đại học Kiểm sát

STT	Số báo đanh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Số căn cước công dân	Ghi chú
			Nam	Nữ					
1	199	Vũ Đức Mạnh	06/10/2003		Kinh	Hải Phòng	Tổ dân phố Đẩu Phượng 1, phường Phù Liễn, TP. Hải Phòng.	031203002678	
2	200	Lò Đức Mạnh	16/05/2003		Thái	Sơn La	Bản Bùa Chung 1, Xã Gia Phù, tỉnh Sơn La	014203000786	
3	201	Vàng San Mây		10/10/2001	Dao	Lào Cai	Thôn Suối Thầu, xã A Mú Sung, tỉnh Lào Cai	010301007677	
4	202	Lê Hoàng Minh	04/11/2003		Kinh	Quảng Ngãi	Thôn Phú Sơn 2, xã Hòa Tiến, thành phố Đà Nẵng	048203016144	
5	203	Nguyễn Dương Minh	04/12/2003		Kinh	Đắk Lắk	Khu phố Thọ Lâm, phường Hòa Hiệp, tỉnh Đắk Lắk	054203006443	
6	204	Đặng Nhật Minh	27/03/2003		Kinh	Hà Nội	Thôn Nội Xá, xã Hòa Xá, Hà Nội	001203026127	
7	205	Đào Hồng Minh	19/01/2003		Kinh	Hà Nội	Số 19, Tổ dân phố Yên Thành, phường Chương Mỹ, HN	001203000658	
8	206	Trương Hữu Minh	21/07/2003		Kinh	Hà Tĩnh	Số nhà 57, đường Phan Đình Giót, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh	079203042783	
9	207	Hoàng Đức Minh	21/11/1998		Nùng	Lạng Sơn	Thôn Háng Van, xã Hội Hoan, tỉnh Lạng Sơn	020098001352	
10	208	Phạm Như Nhật Minh	15/08/2002		Tày	Lạng Sơn	Thôn Nà U, xã Lợi Bắc, tỉnh Lạng Sơn	020202008008	
11	209	Lê Thị Diệu My		16/12/2003	Kinh	Thanh Hóa	Tòa CT7C, Khu đô thị Mới Dương Nội, phường Dương Nội, TP. Hà Nội	038303019053	
12	210	Nguyễn Thị Thanh Na		02/4/2002	Kinh	Đà Nẵng	Tổ 2, Khối phố An Hà Đông, phường Quảng Phú, thành phố Đà Nẵng	049302013214	
13	211	Chữ Văn Nam	16/03/1994		Kinh	Bắc Ninh	Khu phố Tư, phường Đồng Nguyên, tỉnh Bắc Ninh	027094010594	
14	212	Phạm Đình Nam	19/12/1997		Kinh	Đắk Lắk	Khu phố 5, xã Sông Hình, tỉnh Đắk Lắk	054097004933	
15	213	Thào Trung Nam	11/02/2022		H'Mông	Điện Biên	Bản Nà Pán, xã Mường Nhé, tỉnh Điện Biên	011202000486	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Số căn cước công dân	Ghi chú
			Nam	Nữ					
16	214	Vũ Phạm Nhật Nam	16/12/2002		Kinh	Ninh Bình	ấp Bàu Chiên, xã Bàu Lâm, Thành phố Hồ Chí Minh	077202002187	
17	215	Lê Văn Nam	22/8/2002		Kinh	Quảng Trị	Khóm 1, Xã Bến Quan, tỉnh Quảng Trị	045202007871	
18	216	Lê Anh Nam	10/10/1999		Mường	Thanh Hóa	Nguyệt Tân, Xã Nguyệt Ân, tỉnh Thanh Hóa	038099019797	
19	217	Phạm Hằng Ny		10/12/2003	Kinh	Cà Mau	Ấp Sờ Tại, xã Lương Thế Trân, tỉnh Cà Mau	096303000723	
20	218	Bùi Phương Nga		13/01/2003	Kinh	Hà Nội	68 Hai Bà Trưng, thôn Đức Phong, xã Bù Đãng, tỉnh Đồng Nai	070303011087	
21	219	Nguyễn Hoàng Nga		13/8/2003	Kinh	Ninh Bình	TDP11, phường Đồng Thuận, tỉnh Quảng Trị	044303003252	
22	220	Trần Phương Ngân		18/6/1999	Kinh	Gia Lai	45 Võ Lai, khối 3, xã Tây Sơn, tỉnh Gia Lai	052199003135	
23	221	Đoàn Thị Ngân		25/6/1997	Kinh	Hải Phòng	Tổ dân phố Mỹ Giang 1, phường Lưu Kiếm, TP. Hải Phòng.	031197011264	
24	222	Võ Trương Khánh Ngân		19/4/2003	Kinh	Khánh Hòa	Xã Hàm Thạnh, tỉnh Lâm Đồng	060303002107	
25	223	Trần Kim Ngân		01/9/2003	Kinh	Phú Thọ	Khu 12, Phường Văn Phú, tỉnh Phú Thọ	025303009896	
26	224	Vũ Minh Nghĩa	24/06/2003		Kinh	Hưng Yên	Tổ 06 phường Trà Lý, tỉnh Hưng Yên	034203000327	
27	225	Nguyễn Thị Minh Ngọc		20/01/2003	Kinh	Đà Nẵng	Số 401 Cửa Đại, phường Hội An Đông, thành phố Đà Nẵng	049303001904	
28	226	Triệu Thị Hồng Ngọc		30/05/2003	Nùng	Cao Bằng	Tổ 2, ấp Trảng Tranh, xã Tân Lợi, tỉnh Đồng Nai	004303006508	
29	227	Bùi Thị Ánh Ngọc		29/8/1997	Kinh	Hải Phòng	Tổ dân phố Kiền Bái 6, phường Thiên Hương, TP. Hải Phòng.	031197006987	
30	228	Phí Thị Ngọc		22/02/2003	Kinh	Hưng Yên	Thôn Trung Trắc A, xã Đông Quan, tỉnh Hưng Yên	034303010224	
31	229	Chu Bích Ngọc		31/7/2003	Kinh	Nghệ An	Phường 2 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	068303008011	
32	230	Hồ Thị Bảo Ngọc		04/12/2003	Kinh	Nghệ An	Xã Cư Jút, tỉnh Lâm Đồng	067303006164	
33	231	Mã Bích Ngọc		31/12/2003	Tày	Lạng Sơn	Khu 7, xã Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn	020303000608	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Số căn cước công dân	Ghi chú
			Nam	Nữ					
34	232	Danh Thị Thảo Nguyên		11/01/2003	Khmer	An Giang	Ấp Cỏ Quen, xã Giang Thành, tỉnh An Giang	091303003422	
35	233	Nguyễn Hoàng Nguyên	6/09/1999		Tày	Lào Cai	Thôn Bảo Nhai, xã Bảo Nhai, tỉnh Lào Cai	010099000632	
36	234	Nguyễn Thị Minh Nguyệt		21/8/2003	Kinh	Hà Nội	Thôn Văn Yên, xã Ia Hrug, tỉnh Gia Lai	64303001668	
37	235	Lê Thị Ánh Nguyệt		5/08/2003	Kinh	Thanh Hóa	Thôn 3, phường Đông Sơn, Thanh Hóa	38303019151	
38	236	Danh Thanh Nhân	11/01/2003		Khmer	An Giang	Ấp Xuân Bình, xã Định Hòa, tỉnh An Giang	091203002946	